

Bản án số: **65/2020/HS-ST**
Ngày 16-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Thắng

Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lại - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2021 đối với:

Bị cáo Vũ Hoàng L; sinh năm 1968 tại Hà Nội; hộ khẩu thường trú và nơi ở: phố Đ, phường P, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Duy P (đã chết) và con bà Hoàng Thị L; Gia đình có bốn anh em, bị cáo là con thứ tư; có vợ là Trần Thị H, có hai con: con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1993; Tiền án: không; Tiền sự: không.

* Nhân thân:

- Tiền sự: Năm 1993, 2004, 2008 bị xử lý hành chính về các hành vi: đánh bạc, cai nghiện bắt buộc.

- Tiền án:

+ Ngày 18/8/1999, Tòa án Quân khu Thủ đô xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 15 tháng về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích);

+ Ngày 14/12/2001, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích);

+ Ngày 21/5/2009, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích);

+ Ngày 27/12/2014, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 38 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 28/12/2020, tạm giữ từ 29/12/2020 đến 07/01/2021. Danh chỉ bản số 41 lập ngày 06/01/2021 tại Công an quận Hai Bà Trưng. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 28/12/2020, Vũ Hoàng L đi bộ đến khu vực Cửa khẩu Vân Đồn, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, L gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ni lông ma túy “đá” với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Sau đó, L cất giấu túi ma túy vừa mua vào trong túi áo khoác phía trước bên trái đang mặc rồi đi bộ tìm nơi sử dụng. Khoảng 23 giờ 35 phút cùng ngày, khi L đi đến khu vực đầu ngõ 79 phố Lò Đúc, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng kiểm tra. Qua kiểm tra, L tự giác lấy từ trong túi áo khoác bên trái phía trước 01 túi ni lông màu trắng, kích thước 3x3cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng giao nộp cho cơ quan công an và tự khai là ma túy “đá” vừa mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản, thu giữ, niêm phong tang vật và yêu cầu L về trụ sở làm việc. Ngoài ra cơ quan công an còn thu giữ của L số tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng).

Ngày 29/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng ra Quyết định số 52/QĐ (ĐTMT) trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Vũ Hoàng L. Tại bản Kết luận giám định số 189/KLGD-PC09 ngày 05/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,374 gam”*.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L vào ngày 28/12/2020: L khai không biết rõ tên tuổi, địa chỉ. Cơ quan điều tra đã dẫn giải L đi xác định địa điểm mua ma túy và người đã bán ma túy cho L, tuy nhiên L chỉ xác định được địa điểm mua ma túy là: tại khu vực Cửa khẩu Vân Đồn, phường Bạch Đằng,

quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho L. Vì vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với số tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) thu giữ của L: L khai là tiền do lao động tích góp mà có, không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKSHBT ngày 04/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố Vũ Hoàng L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Hoàng L giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Vũ Hoàng L và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Hoàng L với mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù; Hình phạt bổ sung: không áp dụng; Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo; trả lại bị cáo số tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Hoàng L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Vũ Hoàng L tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; căn cứ Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 35 phút ngày 28/12/2020, tại khu vực đầu ngõ 79 Lò Đúc, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, bị cáo Vũ Hoàng L có hành vi tàng trữ trái phép 0,374 gam ma túy loại Methamphetamine

với mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng trong nhân dân. Ma túy đang là mối hiểm họa cho mỗi gia đình và toàn bộ xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác nên Nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết, từ tuyên truyền vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản Cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Vũ Hoàng L phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Hoàng L từ năm 1993 đến năm 2008 có ba tiền sự về các hành vi đánh bạc, cai nghiện bắt buộc. Ngoài ra, bị cáo có bốn tiền án vào năm 1999, 2001, 2009, 2014 về các tội trộm cắp tài sản, tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặc dù các tiền sự đều đã đủ thời hạn để coi là chưa bị xử lý hành chính và các tiền án được xác định là đã xóa án tích, nhưng điều này thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án nhiều lần nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian phù hợp để đảm bảo việc cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh, phòng ngừa chung đối với xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo L tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên quyết định áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương lao động hạng Ba vì đã lập nhiều thành tích xuất sắc trong công tác, góp phần chống Mỹ cứu nước nên Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ

sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo: do bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không xác định được nên không có căn cứ xác minh, xử lý là có cơ sở.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,374 gam ma túy loại Methamphetamine. Đây là chất độc hại, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Về số tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo: Quá trình điều tra xác định đây là tiền do bị cáo tiết kiệm mà có, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Hoàng L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Vũ Hoàng L 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020, được trừ vào thời hạn tạm giữ từ ngày 29/12/2020 đến ngày 07/01/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo Vũ Hoàng L.

Vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 04/02/2021 (số 126/21) giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

- Trả lại bị cáo Vũ Hoàng L số tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) theo Giấy nộp tiền ngày 05/02/2021 do Công an quận Hai Bà Trưng nộp vào tài khoản số 3949 0 1049415 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng tại Kho bạc Nhà nước quận Hai Bà Trưng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều

23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Hoàng L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo Vũ Hoàng L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- VKSND TP Hà Nội;
- Tòa án NDTP Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Phương Thủy